

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18/5/2023

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Ngọc

Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 614/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐST - HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2023/QĐST- HNGĐ ngày 20/4/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996; nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh H; trú tại: Tổ 34 V, khu phố Ch, phường T, thành phố D, tỉnh B. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Võ Xuân L, sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh H; trú tại: Tổ 34 V, khu phố Ch, phường T, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Chị Th và anh L tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh H theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 26, ngày 28/3/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại phường Tân Đông Hiệp, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, do

bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Th thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh L.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Võ Nguyễn Hoài A, sinh ngày 23/02/2016 và Võ Nguyễn Tấn Ph, sinh ngày 23/11/2019. Chị Th yêu cầu anh Võ Xuân L trực tiếp nuôi hai con, chị Th cấp dưỡng nuôi mỗi con 1.000.000đ/tháng (hai con là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng).

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại nơi cư trú cho biết không có thông tin trình báo về mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Th và anh L.

Anh Võ Xuân L được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự:

[1.1] Chị Th khởi kiện anh L yêu cầu được ly hôn, anh L hiện đang trú tại phường T, thành phố D, tỉnh B. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Anh L được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt, chị Th có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị Th và anh L theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Th và anh L tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo giấy chứng

nhận đăng ký kết hôn số 26, ngày 28/3/2016, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh L là hợp pháp.

[2.2] Quá trình tố tụng chị Th xác định cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Anh L được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt, coi như từ bỏ quyền trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Th. Xét thấy, mâu thuẫn của vợ chồng chị Th và anh L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Th được ly hôn với anh L.

[2.3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Võ Nguyễn Hoài A, sinh ngày 23/02/2016 và Võ Nguyễn Tấn Ph, sinh ngày 23/11/2019. Chị Th yêu cầu giao hai con cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chị Th cấp dưỡng nuôi mỗi con 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Theo lời trình bày của cháu A, hiện cháu đang ở với ba mẹ, nguyện vọng của cháu muốn được ở cùng cả ba mẹ. Xét thấy, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Để đảm bảo cho các cháu được ổn định việc học tập và cuộc sống, Hội đồng xét xử tiếp tục giao các cháu A và Ph cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th đối với bị đơn anh Võ Xuân L về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con.

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Võ Xuân L (theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 26 do Ủy ban nhân dân xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 28/3/2016).

- Về con chung: Giao hai con Võ Nguyễn Hoài A, sinh ngày 23/02/2016 và Võ Nguyễn Tấn Ph, sinh ngày 23/11/2019 do anh Võ Xuân L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Th cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ (một triệu đồng)/con/tháng. Thời gian cấp dưỡng thực hiện từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Sau ly hôn, chị Th và anh L có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0005909 ngày 08/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; chị Th còn phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- UBND xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh ;
- Các đương sự;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Thư